

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 10 - 3 - 2020

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Bạch.

2/ Ông Mai Tấn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Luận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 558/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/QĐST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị C, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị C có mặt, anh H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 04/11/2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Phạm Thị C trình bày: Chị và anh Lê Văn H chung sống vợ chồng vào năm 1991 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang vào ngày 14/9/2010. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2018 vợ chồng P sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh H không chăm lo làm ăn mà thường xuyên say sìn, đánh đập chị. Nhận thấy, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị C yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị C yêu cầu ly hôn với anh Lê Văn H.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thị Minh A, sinh ngày 04/7/1992 và Lê Văn Tiến P, sinh ngày 20/6/1995. Hiện hai con chung đã trưởng thành và lao động được, chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị C và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Lê Văn H trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Phạm Thị C về việc xác lập quan hệ hôn nhân và nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh và chị C. Nay đối với yêu cầu xin ly hôn của chị C, anh không đồng ý ly hôn vì anh còn thương chị C, anh muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thị Minh A, sinh ngày 04/7/1992 và Lê Văn Tiến P, sinh ngày 20/6/1995. Hiện hai con chung đã trưởng thành và lao động được, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị C và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị C có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Lê Văn H. Anh H đang cư trú tại địa bàn huyện C, tỉnh Tiền Giang nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C.

Tại phiên tòa, anh Lê Văn H vắng mặt lần thứ hai không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị C và anh Lê Văn H xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng P sinh mâu thuẫn do chị C, anh H bất đồng quan điểm sống, anh H thường xuyên say sưa, đánh đập chị. Chị C đã cho anh H nhiều cơ hội sửa chữa lỗi lầm, khuyên can anh H bỏ rượu để cùng chăm lo cho gia đình, anh H chỉ hứa nhưng không thực hiện được. Tòa án đã tổ chức hòa giải đoàn tụ và tạo điều kiện cho anh chị hàn gắn tình cảm nhưng không được. Xét thấy, quan hệ hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị C, chị C được ly hôn với anh H là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thị Minh A, sinh ngày 04/7/1992 và Lê Văn Tiến P, sinh ngày 20/6/1995. Hiện hai con chung đã trưởng thành và lao động được, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị C và anh H tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị Phạm Thị C phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng được quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị C.

1. Chị Phạm Thị C được ly hôn với anh Lê Văn H.

2. Về án phí: Chị Phạm Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 17252 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Như vậy, chị C đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDH. C;
- CCTHADS H. C;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Kim Loan